

Bản án số: 355/2020/HSPT

Ngày: 04-8-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tất Trình.

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 269/2020/HSPT ngày 23/6/2020 đối với bị cáo Đỗ Minh H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**ĐỖ MINH H**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 10 năm 1974; nơi sinh: tại Hà Nội; thường trú: GV, phường CL, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội; cư trú: HV, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; con ông ĐMP và bà NTL; vợ: NTKN; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

***Ngoài ra còn có bị hại Bùi Văn T không có kháng cáo:***

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Bùi Văn T và Đỗ Minh H đều là chủ sạp chuyên bán buôn quần áo tại lầu 1 Trung tâm Thương mại AĐ, số B ADV, Phường X, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh. Trong quá trình buôn bán, H và anh T phát sinh mâu thuẫn về việc nhân

viên trước đây của H là N (chưa rõ lai lịch) xin nghỉ việc nhưng sau đó chuyển sang làm việc tại sạp của anh T. H cho rằng N đã lấy sổ ghi chép địa chỉ khách hàng của vợ chồng H đưa cho anh T, nên H và anh T thường hay cãi cự với nhau. Ngày 26/02/2019, khi cả hai đang buôn bán tại lầu 1 Trung tâm Thương mại AĐ thì tiếp tục xảy ra cự cãi, nhưng được mọi người can ngăn.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/02/2019, D (bạn của H, chưa rõ lai lịch) đến sạp của H chơi. H kể lại sự việc H và anh T cãi nhau cho D nghe và rủ D sang đánh anh T, D đồng ý. H nhặt 01 cây gỗ dài khoảng 35cm (loại tròn đặc ruột), D đi tay không qua sạp của anh T. Khi thấy anh T đang đứng trước sạp, H bước đến gần và cầm cây gỗ hăm dọa anh T, D từ phía sau xông tới dùng tay đánh và xô anh T về phía sau, H cầm cây gỗ đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu của anh T, D tiếp tục dùng tay kẹp cổ anh T từ phía sau để H dùng cây gỗ đánh thêm 01 cái vào đầu anh T, làm gãy cây gỗ. H, D và anh T tiếp tục giằng co bằng tay không thì được mọi người xung quanh can ngăn, sau đó H và D cầm cây gỗ bỏ đi. Anh T đến Bệnh viện An Bình điều trị, sau đó đến Công an Phường 9, Quận 5 trình báo sự việc.

Ngày 27/02/2019, anh Bùi Văn T có đơn yêu cầu xử lý hình sự việc bị gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 329/TgT.19 ngày 25/4/2019 của Trung tâm Pháp Y-Sở Y Tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của Bùi Văn T như sau:

- Chấn thương phần mềm vùng đỉnh phải gây rách đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo kích thước 3,3x0,2cm, tình trạng ổn định, có tỷ lệ 02%. Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương phần mềm vùng trán trái gây sưng nề mô mềm đã được điều trị, hiện còn một vết tăng sắc tố mờ trên nền u nhẹ, kích thước 1x1cm, tình trạng ổn định, có tỷ lệ 01%. Thương tích do vật tày tác động gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Ngày 08/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 có công văn số 2611, gửi Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, với nội dung: Ngày 11/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Bùi Văn T. Ngày 25/4/2019, Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Chấn thương phần mềm vùng đỉnh phải gây rách đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo kích thước 3,3x0,2cm, tình trạng ổn định, có tỷ lệ 02%. Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương phần mềm vùng trán trái gây sưng nề mô mềm đã được điều trị, hiện còn một vết tăng sắc tố mờ trên nền u nhẹ, kích thước 1x1cm, tình trạng ổn định, có tỷ lệ 01%. Thương tích do vật tày tác động gây ra.

Kết quả điều tra, anh Bùi Văn T khai bị Đỗ Minh H dùng cây chích điện bằng kim loại hình trụ tròn, kích thước khoảng 40-50cm đánh. Tuy nhiên Đỗ Minh

H khai dùng cây gỗ hình trụ tròn, kích thước khoảng 30-35cm để đánh anh T gây thương tích.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho anh T và H mô tả lại hình dạng, đặc điểm, kích thước hung khí dùng để gây thương tích như đã khai nhận. Đề nghị Trung tâm pháp y giải thích rõ cây chích điện bằng kim loại và cây gỗ có hình dạng đặc điểm, kích thước như trong hình vẽ mô tả lại thì vật nào có khả năng gây ra thương tích cho anh Bùi Văn T.

Ngày 16/9/2019, Trung tâm giám định pháp y có văn bản số 329 giải thích như sau:

Theo bản kết luận giám định pháp y số 329/TgT.19 về thương tích của anh Bùi Văn T thì cả hai hung khí như mô tả đều có thể gây ra được 02 thương tích như đã giám định.

Ngày 29/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 có công văn đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp.Hồ Chí Minh trích xuất hình ảnh camera trong vụ đánh nhau gây thương tích xảy ra ngày 27/02/2019 tại trước sạp A lầu 1 Trung tâm Thương mại AĐ, địa chỉ B ADV, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 12/8/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có công văn phúc đáp như sau:

Căn cứ vào việc thực hiện trích xuất, xử lý hình ảnh bằng cách sử dụng phần mềm tin học chuyên dụng, tách tập tin video thành từng khung hình ảnh dưới dạng các tập tin hình ảnh. Kết quả thu được 10 hình ảnh có thể giúp nhận dạng đặc điểm, hành động của những người liên quan. Qua hình ảnh thu được Phòng kỹ thuật nhận định, những người liên quan có đặc điểm nhận dạng và hành động như sau:

- Người đàn ông thứ nhất (Đỗ Minh H): Độ tuổi khoảng 45 đến 50 tuổi, cao khoảng 160 đến 164cm, dáng người trung bình, tóc dài, mặc áo thun màu đen, chân đi giày màu nâu, người này dùng tay cầm cây gậy ba trắc thực hiện 02 lần đánh về phía bên phải đầu người đàn ông thứ ba.

- Người đàn ông thứ hai (đối tượng D): Độ tuổi khoảng 42 đến 47 tuổi, cao khoảng 170 đến 175cm, dáng người to cao, đầu tròn, mặc áo màu xanh dương đậm, phía ngực trái có logo hãng thời trang “Nike”, mặc quần kiểu jean màu nâu, chân đi dép màu nâu đen; người này dùng tay dùng tay phải cầm đèn pin thực hiện 01 lần đánh về phía bên phải đầu người đàn ông thứ ba, 03 lần đánh trúng phía sau đầu, 01 lần đánh trúng đỉnh đầu và 01 lần dùng tay phải siết cổ người đàn ông thứ ba.

- Người đàn ông thứ ba (Bùi Văn T): Độ tuổi khoảng 45 đến 48 tuổi, cao khoảng 164 đến 167cm, dáng người trung bình, mặc áo thun màu xám, loại ngắn tay, mặc quần jean màu xanh dương, chân đi giày màu đen.

Tại biên bản đối chất giữa Đỗ Minh H và Bùi Văn T: H thừa nhận có dùng cây gỗ dài khoảng 35cm (hình trụ tròn loại đặc ruột) đánh vào đầu anh T, sau đó bỏ đi.

Biên bản thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi có sự tham gia của anh Bùi Văn T và Đỗ Minh H: Xác định H dùng cây gỗ dài khoảng 35cm (hình trụ tròn loại đặc ruột) đánh vào đầu anh T gây thương tích.

Đối với người tên D, anh T khai: D có đi cùng H sang sạp đánh anh nhưng không gây thương tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Minh H 09 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích”.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, bị cáo Đỗ Minh H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo, vì bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ già và con nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Tội cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử xét bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại và bị hại có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, khi xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau xét xử, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, sau xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường tiền cho bị hại, phạm tội lần đầu, hiện có công ăn việc làm ổn định, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ già, con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước với anh Bùi Văn T, ngày 27/02/2019, tại trước sạp A, lầu 1 Trung tâm thương mại AD, số B ADV, Phường X, Quận Y, bị cáo Đỗ Minh H và người tên D (chưa rõ lai lịch) đến sạp bán hàng của anh T đánh anh T. H sử dụng

01 cây gỗ dài khoảng 35cm (loại tròn đặc ruột), đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu của anh T, D dùng tay kẹp cổ anh T từ phía sau để H dùng cây gỗ đánh thêm 01 cái vào đầu anh T, làm gãy cây gỗ. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra làm cho anh T bị chấn thương phần mềm vùng đỉnh phải gây rách đứt da, hiện còn 01 sẹo kích thước 3,3x0,2cm, có tỷ lệ 02%; chấn thương phần mềm vùng trán trái gây sưng nề mô mềm, có tỷ lệ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Ngày 27/02/2019, anh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Với hành vi phạm tội như trên của, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Tội cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14 tháng 5 năm 2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho bị hại (bổ sung Biên lai tạm thu số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên ghi nhận. Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng, từ khi được tại ngoại đến nay có công việc làm ổn định, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo và đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Đây cũng là lập luận để chấp kháng cáo của bị cáo và quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Đỗ Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh H, sửa bản án sơ thẩm số 40/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

2- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Đỗ Minh H** 09 (chín) tháng tù và cho hưởng án treo về “Tội cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Minh H cho Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Minh H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 5; (1)
- P.PC53 - CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 5; (1)
- CCTHADS Quận 5; (1)
- Công an Quận 5; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (7)

**Vũ Tất Trình**



